

Số: 3458 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 24 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán chi phí khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công; lập hồ sơ, cấm cọc giải phóng mặt bằng, mốc lộ giới và giá các gói thầu Công trình Nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ ngã ba Tỉnh lộ 518 (Yên Lâm) đi Yên Giang - thị trấn Thống Nhất - Yên Tâm, huyện Yên Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2014/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; số 46/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2016 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 1447/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; số 3038/QĐ-UBND ngày 31/7/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ ngã ba Tỉnh lộ 518 (Yên Lâm) đi Yên Giang - thị trấn Thống Nhất - Yên Tâm, huyện Yên Định;

Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3526/TTr-SGTVT ngày 20/8/2020 về việc phê duyệt chi phí khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công; lập hồ sơ, cấm cọc giải phóng mặt bằng, mốc lộ giới và giá các gói thầu thuộc công trình Nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ ngã ba Tỉnh lộ 518 (Yên Lâm) đi Yên Giang - thị trấn Thống Nhất - Yên Tâm, huyện Yên Định, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm định số 3529/SGTVT-TĐKHKT ngày 20/8/2020 và Tờ trình số 163/TTr-UBND ngày 14/8/2020 của UBND huyện Yên Định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi phí khảo sát, lập thiết kế thiết kế bản vẽ thi công; lập hồ sơ, cấm cọc giải phóng mặt bằng, mốc lộ giới và giá các gói thầu thuộc công trình Nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ ngã ba Tỉnh lộ 518 (Yên Lâm) đi Yên Giang - thị trấn Thống Nhất - Yên Tâm, huyện Yên Định với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ ngã ba Tỉnh lộ 518 (Yên Lâm) đi Yên Giang - thị trấn Thống Nhất - Yên Tâm, huyện Yên Định.

2. Loại, cấp công trình: Nhóm C, công trình giao thông cấp IV.

3. Phạm vi khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công: Tổng chiều dài 5,782km, trong đó:

- Tuyến chính: Điểm đầu Km0 - Giao với đường từ làng nghề Yên Lâm đi thị trấn Thống Nhất, thuộc địa phận thôn Phúc Trí, xã Yên Lâm; điểm cuối Km5+126 - giao với đường từ UBND xã Yên Tâm đi Cầu Trắng. Chiều dài tuyến 5,126km.

- Tuyến nhánh: Điểm đầu Km0 - Giao với tuyến chính tại Km3+00; điểm cuối Km0+656 - giao với ĐT.518 tại Km6+120.

4. Quy mô xây dựng

Cải tạo, nâng cấp đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi; riêng đoạn từ Km4+454,83-Km5+126,38 tuyến chính trùng với đê sông Hép đạt tiêu chuẩn đường cấp V miền núi theo TCVN 4054:2005; vận tốc thiết kế $V_{tk}=40\text{km/h}$; cường độ mặt đường yêu cầu $E_{yc}\geq 117\text{Mpa}$; tần suất thiết kế $P=4\%$ đối với nền đường và cống.

5. Địa điểm xây dựng: Các xã Yên Lâm, Yên Tâm, huyện Yên Định.

6. Nhiệm vụ và khối lượng công tác khảo sát, lập hồ sơ, cắm cọc GPMB và mốc lộ giới: Theo Tờ trình số 3526/TTr-SGTVT ngày 20/8/2020 của Sở Giao thông vận tải.

7. Nhiệm vụ lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán:

- Lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình phù hợp với thiết kế cơ sở đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và các quy định khác của pháp luật về đầu tư xây dựng.

- Xác định vị trí cọc và cắm cọc tại hiện trường đủ điều kiện để xác định phạm vi chiếm dụng đất của công trình; quy cách cọc tuân thủ theo quy định hiện hành.

8. Dự toán phê duyệt: 631.427.000 đồng (Sáu trăm ba mươi một triệu, bốn trăm hai mươi bảy nghìn đồng); trong đó:

- Chi phí khảo sát : 153.304.000 đồng;
- Chi phí giám sát công tác khảo sát : 6.243.000 đồng;
- Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát : 4.599.000 đồng;
- Chi phí lập thiết kế BVTC-DT : 310.252.000 đồng;
- Chi phí lập hồ sơ, cắm cọc GPMB và MLG : 157.029.000 đồng.

(chi tiết có phụ lục kèm theo).

9. Giá gói thầu phê duyệt: Trên cơ sở dự toán công việc được phê duyệt, giá một số gói thầu được điều chỉnh như sau:

- Gói thầu số 01- Tư vấn khảo sát, lập TKBVTC-DT công trình; cấm cọc GPMB và MLG: 620.585.000 đồng.

- Gói thầu số 03 - Tư vấn giám sát công tác khảo sát bước lập TKBVTC: 6.243.000 đồng.

Giá trị các gói thầu số 01, số 03 nêu trên thay thế cho giá các gói thầu tương ứng đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3038/QĐ-UBND ngày 31/7/2020.

Điều 2. Giao UBND huyện Yên Định tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng.

Trong quá trình thực hiện, có trách nhiệm tiếp thu, thực hiện đầy đủ các ý kiến tại văn bản số 3529/SGTVT-TĐKHKT ngày 20/8/2020 của Sở Giao thông vận tải.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Yên Định; Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Lưu: VT, CN (H'.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm

PHỤ LỤC: DỰ TOÁN CHI PHÍ

**Khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công; lập hồ sơ, cắm cọc GPMB và mốc lộ giới
 Công trình: Đầu tư nâng cấp, mở rộng đường giao thông từ ngã ba Tỉnh lộ 518
 (Yên Lâm) đi Yên Giang - thị trấn Thống Nhất - Yên Tâm, huyện Yên Định**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị: đồng

STT	Hạng mục chi phí	Phương pháp xác định	Thành tiền
I	Chi phí khảo sát xây dựng		153.304.000
1	Chi phí trực tiếp	VL+NC+M	79.782.694
-	Chi phí vật liệu	Dự toán chi tiết	11.719.142
-	Chi phí nhân công		62.775.392
-	Chi phí máy thi công		5.288.159
2	Chi phí gián tiếp	C+LT	47.931.910
-	Chi phí chung	NC x 70%	43.942.775
-	Chi phí nhà tạm để ở và điều hành thi công, chi phí không xác định được khối lượng từ thiết kế, chi phí gián tiếp khác	T x 5%	3.989.135
3	Thu nhập chịu thuế tính trước	(T+GT) x 6%	7.662.876
	Giá thành khảo sát xây dựng	(T+C+TL)	135.377.480
4	Chi phí khác phục vụ công tác khảo sát		3.989.135
-	Chi phí lập phương án khảo sát	Gks*2%	1.595.654
-	Chi phí lập báo cáo kết quả khảo sát	Gks*3%	2.393.481
	Giá trị dự toán khảo sát trước thuế	Gks+Cpvks	139.367.000
5	Thuế giá trị gia tăng	G x 10%	13.936.700
	Giá trị khảo sát sau thuế	G + GTGT	153.304.000
II	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát	Gksxd*3%	4.599.000
III	Chi phí giám sát công tác khảo sát	Gksxd*4,072%	6.243.000
IV	Chi phí lập hồ sơ cắm cọc GPMB và MLG		157.029.000
1	Chi phí lập hồ sơ thiết kế hạng mục cắm cọc GPMB và MLG	Gx1*1,1*1,241%	938.644
2	Chi phí xác định vị trí cắm cọc GPMB	Dự toán chi tiết	80.460.000
3	Chi phí sản xuất và cắm cọc GPMB và MLG		75.630.000
V	Chi phí lập thiết kế BVTC, DT	QĐ số 1447/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh	310.252.000
TỔNG CỘNG		I+II+III+IV+V	631.427.000